

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG BỘ HẢI PHÒNG
NĂM 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG BỘ HẢI PHÒNG

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0200171838 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 02/07/2010, cấp thay đổi lần thứ nhất ngày 24/12/2015)

- Số 77 Nguyễn Đức Cảnh, phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
- Điện thoại: 0313 700 408
- Fax: 0313 858 089

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	4
1. Thông tin khái quát	4
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	5
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	5
4. Định hướng phát triển	7
5. Các rủi ro	9
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	10
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	10
2. Tổ chức và nhân sự	11
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	18
4. Tình hình tài chính	19
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	20
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	21
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	23
1. Đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	23
2. Tình hình tài chính	23
3. Những cải tiến về cơ cấu, chính sách quản lý	25
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	25
5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	26
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty..	26
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	26
1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội	26
2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc	27
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	27
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	27
1. Hội đồng quản trị.....	27
2. Ban Kiểm soát	31
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.....	35
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	36
1. Ý kiến kiểm toán	36
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	36

DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ

Bảng 1: Cơ cấu doanh thu và Doanh thu thuần.....	10
Bảng 2: Cơ cấu chi phí.....	11
Bảng 3: Danh sách Giám đốc và các cán bộ quản lý.....	11
Bảng 4: Cơ cấu lao động tính đến thời điểm 31/12/2016.....	17
Bảng 5: Tình hình tài chính.....	19
Bảng 6: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	19
Bảng 7: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2016.....	20
Bảng 8: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 31/12/2016.....	21
Bảng 9: Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2016.....	23
Bảng 10: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2015 – 2016.....	24
Bảng 11: Kế hoạch phát triển của Công ty.....	25
Bảng 12: Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị.....	27
Bảng 13: Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát.....	31
Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty.....	6

I. THÔNG TIN CHUNG**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng
- Giấy CNĐKDN số : 0200171838 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 02/07/2010, cấp thay đổi lần thứ nhất ngày 24/12/2015
- Vốn điều lệ : 22.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 22.000.000.000 đồng
- Địa chỉ : Số 77 Nguyễn Đức Cảnh, Phường An Biên, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng
- Số điện thoại : 0313 700 408
- Số fax : 0313 858 089
- Website : <http://congyduongbohaiphong.com.vn>
- Mã cổ phiếu : DBH

Quá trình hình thành, phát triển của Công ty

Tiền thân CTCP Đường bộ Hải Phòng là Công ty Đường bộ Hải Phòng - doanh nghiệp nhà nước được thành lập ngày 23/03/1963, trải qua các giai đoạn phát triển sau:

- Từ 1963-1975 với tên gọi ĐOẠN BẢO DƯỠNG ĐƯỜNG BỘ: Quản lý đảm bảo giao thông trên các tuyến cầu, đường, phà của thành phố.
- Từ 1975-1982 với tên gọi ĐOẠN QUẢN LÝ ĐƯỜNG BỘ: Quản lý đảm bảo giao thông các tuyến cầu, đường, phà của thành phố.
- Từ 1982- 2010 với tên gọi CÔNG TY ĐƯỜNG BỘ: Quản lý đảm bảo giao thông trên các tuyến cầu, đường, phà của thành phố.

Ngày 29/06/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định số 1010/QĐ-UBND chuyển đổi Công ty Đường bộ Hải Phòng thành Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng với nhiệm vụ chính là Quản lý đảm bảo giao thông phục vụ phát triển kinh tế xã hội trên các tuyến cầu, đường, phà của thành phố đồng thời quản lý vận hành hai tuyến xe buýt Cầu Rào - Dụ Nghĩa và Bến Bính - Chợ Kênh - Vĩnh Bảo.

Ngày 20/10/2015, Công ty tổ chức bán đấu giá cổ phần lần đầu ra bên ngoài, cuộc đấu giá được Công ty được Công ty cổ phần chứng khoán Hải Phòng tổ chức tại trụ sở chính Công ty cổ phần Chứng khoán Hải Phòng (Haseco) - Số 24 Cù Chính Lan, Hồng Bàng, Hải Phòng.

Ngày 24/12/2015, Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0200171838 đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 24/12/2015 cho Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với vốn điều lệ là 22.000.000.000 đồng.

Ngày 05/04/2016, Công ty được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận đăng ký công ty đại chúng theo Công văn số 1625/UBCK-GSDC.

Ngày 17/05/2016, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 49/2016/GCNCP-VSD.

Ngày 01/06/2016, Công ty được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận việc đăng ký giao dịch 2.200.000 cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 338/QĐ-SGDHN.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh

- Xây dựng, nâng cấp, sửa chữa bảo trì các công trình kỹ thuật dân dụng công nghiệp, giao thông;
- Vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt;
- Vận tải hành khách đường thủy nội địa bằng phà và cầu phao.

Địa bàn kinh doanh

Trên địa bàn Thành phố Hải Phòng và các tỉnh lân cận

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

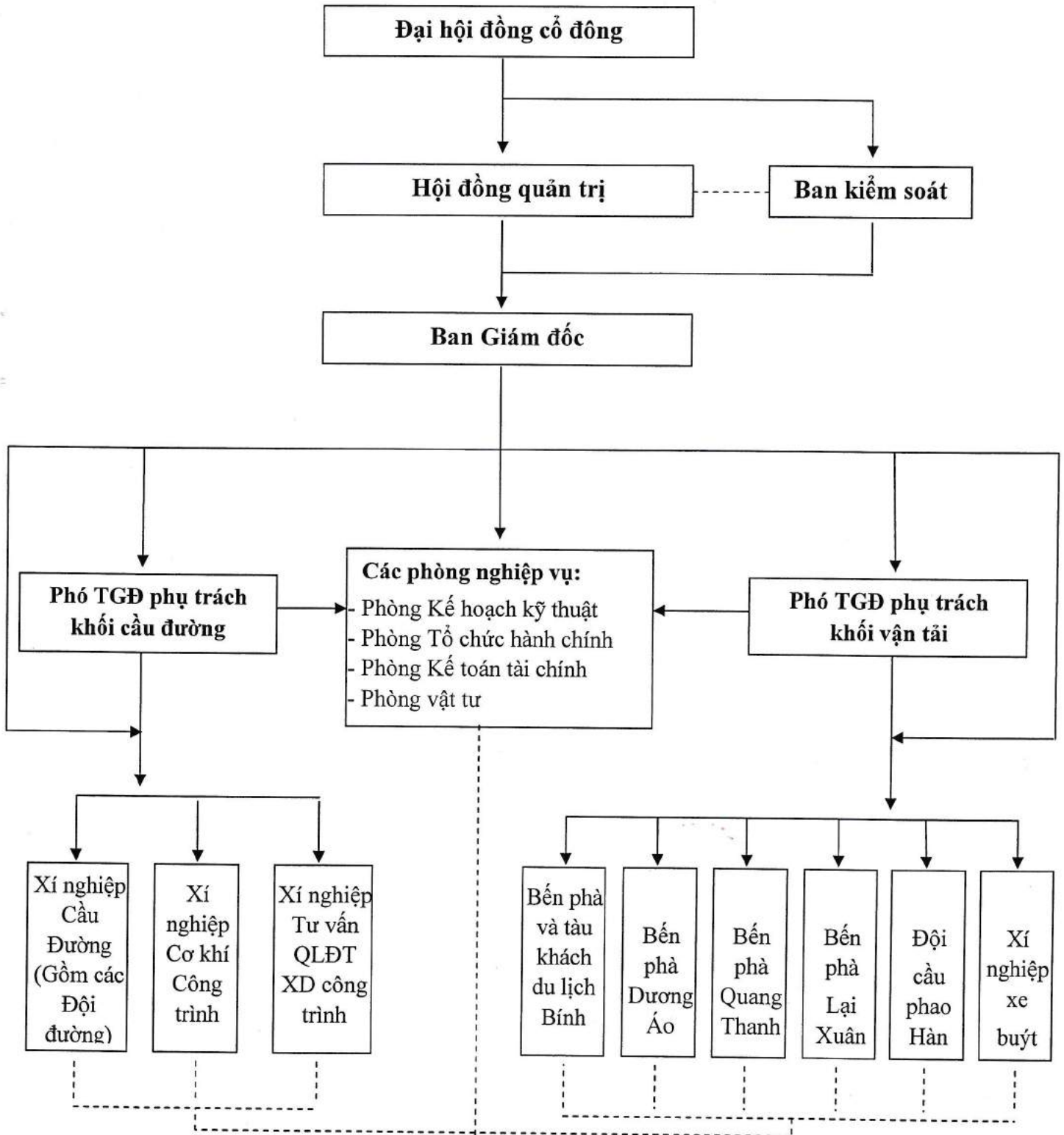
↓ **Mô hình quản trị**

Khối Phòng chức năng:

- Phòng Kế hoạch kỹ thuật
- Phòng Tổ chức hành chính
- Phòng Kế toán tài chính
- Phòng vật tư
- Các đơn vị trực thuộc:
 - Xí nghiệp đường bộ
 - Xí nghiệp cơ khí công trình
 - Xí nghiệp xe buýt
 - Bến phà Quang Thanh
 - Bến phà Dương Áo
 - Bến phà Lại Xuân
 - Bến phà Bính và Bến tàu khách du lịch Bến Bính
 - Đội Cầu phao Hàn

↓ **Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty**

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



Ghi chú:

- Quan hệ lãnh đạo, chỉ huy
- - - - - Quan hệ phối hợp

(Nguồn: Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng)

✚ Các Công ty con, công ty liên kết:

Công ty con

Không có

Công ty liên kết

Công ty Cổ phần xây dựng công trình đường bộ Hải Phòng

- Trụ sở chính: Khu Phú Hải, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, Hải Phòng
- Ngành nghề kinh doanh: Sửa chữa phương tiện vận tải thủy, đóng mới phương tiện vận tải thủy dưới 500T. Thi công xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi, công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp nước, thoát nước, cây xanh, điện chiếu sáng, xây dựng bến bãi, nhà ở công trình dân dụng. Chế biến vật liệu xây dựng, sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn, bê tông nhựa nóng asphat. Sửa chữa vừa và sửa chữa lớn các hạng mục về cầu, đường, kiến trúc nhà cửa.
- Vốn Điều lệ: 4.320.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của DBH: 20%

4. Định hướng phát triển

✚ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ chính trị ĐBGT thông suốt an toàn, nâng cao chất lượng quản lý và khai thác hệ thống cầu đường phà xe buýt của thành phố.;
- Phấn đấu tận thu phí phà, cước xe buýt, quản lý sử dụng có hiệu quả kinh phí bảo trì đường bộ;
- Khai thác có hiệu quả trang thiết bị, mặt bằng hiện có mở rộng sản xuất;
- Chủ động liên doanh liên với mọi đối tác;
- Bảo toàn và phát triển vốn;
- Thu nhập bình quân của lao động tăng 10-15%/năm;
- Hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.

✚ Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Về sắp xếp lại tổ chức – lao động

- Sắp xếp bố trí lại tổ chức, lực lượng lao động tại các phòng ban đơn vị nghiệp vụ theo hướng tinh gọn, hiệu quả phù hợp với mô hình quản lý mới;
- Tổ chức khai thác Bến tàu khách du lịch bến Bính đạt hiệu quả;
- Tổ chức lại các đội quản lý cầu đường thành Xí nghiệp đường bộ;
- Bổ sung hoàn thiện nội qui chế theo điều lệ công ty.

Nâng cao chất lượng quản lý khai thác các công trình giao thông

- Điều chỉnh một số định mức KTKT cho phù hợp;

- Tập trung hoàn thành thủ tục giải ngân nhanh các nguồn vốn;
- Tăng cường trang thiết bị an toàn và kỷ luật lao động, phấn đấu không để xảy ra các vụ việc mất an toàn do chủ quan gây ra;
- Tăng cường quản lý kỹ thuật trang thiết bị phục vụ ĐBGT;
- Nâng cao chất lượng quản lý các tuyến cầu đường. Tập trung làm tốt công tác duy tu, bảo trì thường xuyên.

Về tài chính

- Xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh huy động vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và các dự án đầu tư;
- Sử dụng linh hoạt các loại nguồn vốn, mức độ đầu tư cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp mang lại hiệu quả thiết thực;
- Thực hiện công tác tài chính công khai, minh bạch và rõ ràng, gắn kết nội bộ và đoàn kết thống nhất cùng chung trách nhiệm, quyền lợi trong toàn Công ty;
- Theo dõi chặt chẽ các khoản phải thu, có biện pháp cụ thể trong công tác thanh toán và thu hồi công nợ, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Về lao động, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

- Tuyển thêm một số cán bộ trẻ có trình độ, nghiệp vụ và kinh nghiệm chuyên môn trong sản xuất, kinh doanh; nhanh nhẹn, nhiệt tình;
- Đào tạo và đào tạo lại lực lượng lao động có tay nghề tiếp thu công nghệ, thiết bị mới đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ;
- Tăng cường các hình thức khoán tiền lương với người lao động.

Về đổi mới thiết bị công nghệ

- Đầu tư thêm máy móc thiết bị công nghệ mới;
- Lựa chọn người có tinh thần trách nhiệm cao để sử dụng máy móc thiết bị nhằm nâng cao tuổi thọ tài sản, giảm chi phí trong giá thành

Tạo niềm tin cho khách hàng

- Luôn đặt lên hàng đầu cam kết với Chủ đầu tư và khách hàng về tiến độ thi công và chất lượng công trình. Phương án tổ chức thi công gọn nhẹ, an toàn. Năng lực cán bộ có trình độ, giàu kinh nghiệm và máy móc thiết bị đáp ứng được yêu cầu của Chủ đầu tư và khách hàng;
- Thực hiện tốt chính sách hậu bán hàng, sau khi thi công xong công trình phải bảo hành sản phẩm với tinh thần nghiêm túc, tâm huyết nghề nghiệp và cầu thị; tiếp thu các ý kiến, tìm ra giải pháp thích hợp để đến gần hơn với khách hàng.
- Trong công tác phục vụ hành khách đi phà và xe buýt luôn tận tâm, tận tình, chu đáo và an toàn. Mỗi chuyến xe, lượt phà luôn đặt mục tiêu an toàn là hàng đầu. Tạo niềm tin và thói quen cho khách đi xe buýt.

Xây dựng đội ngũ CBCNV

- Coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng xây dựng đội ngũ CBCNV có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức có năng lực quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ tinh thông và tay nghề giỏi, sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ, sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của đơn vị;
- Phân đầu lo đủ việc làm, ổn định đời sống CBCNV. Tập trung cải thiện điều kiện ăn ở cho CBCNV môi trường sống sinh hoạt và làm việc;
- Phát huy vai trò vị trí của tổ chức Đảng và các tổ chức quần chúng. Duy trì các phong trào thi đua trong mọi lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp xây dựng các tập thể cá nhân điển hình xuất sắc làm nòng cốt thúc đẩy đơn vị ngày càng phát triển.

⚡ Các mục tiêu phát triển bền vững

Từng bước vững chắc đa dạng hóa ngành nghề, đồng thời phải có chính sách nhân sự tốt để tuyển chọn và đào tạo được đội ngũ quản lý và công nhân kỹ thuật trình độ cao, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn, từng ngành nghề.

Phát triển sản xuất kinh doanh gắn với bảo vệ môi trường, hoàn thành các nghĩa vụ với nhà nước.

5. Các rủi ro

⚡ Rủi ro về kinh tế

Mức độ tăng trưởng của nền kinh tế là một nhân tố quan trọng quyết định tốc độ tăng trưởng của các ngành kinh doanh xây dựng, địa ốc... Rủi ro kinh tế là loại rủi ro hệ thống, nếu xảy ra rủi ro này các doanh nghiệp khó tránh khỏi việc kinh doanh khó khăn. Để hạn chế bớt tác động của rủi ro kinh tế, Công ty chú trọng cải tiến hệ thống quản trị, nâng cao chất lượng và chú trọng đến vấn đề quản lý chi phí.

⚡ Rủi ro về luật pháp

Luật pháp Việt Nam hiện nay thường xuyên có sự thay đổi biến động, các văn bản luật về Đất đai và Xây dựng luôn được ban hành bổ sung ảnh hưởng không nhỏ đến ngành xây dựng nói chung cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty nói riêng. Tuy nhiên, Nhà nước đã và đang cố gắng tạo môi trường pháp lý có lợi cho nền kinh tế, cho ngành xây dựng và khuyến khích đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa bảo trì các công trình kỹ thuật dân dụng công nghiệp, giao thông.

⚡ Rủi ro đặc thù

Ngoài ra, giá cả nguyên nhiên vật liệu ngành xây dựng như cát, đá, sắt, thép, xi măng, xăng, dầu... hiện đã tăng có xu hướng tăng mạnh làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của công ty. Công ty phục vụ các bến phà, khi mỗi cây cầu được xây dựng thay thế là một đội ngũ cán bộ, công nhân không còn việc làm dẫn đến lao động dôi dư, ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh và thu nhập của người lao động. Theo kế hoạch của thành phố, trong năm 2017 sẽ khởi công xây dựng cầu Lại Xuân (thay thế phà Lại Xuân) và cầu Hàn (thanh thế cầu phao Hàn). Đây là một khó khăn thách thức với

Công ty trong kế hoạch sản xuất cũng như việc bố trí lao động dồi dư.

⚡ **Rủi ro khác**

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh... đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của công ty. Bão lớn, hỏa hoạn, động đất có thể gây ảnh hưởng đến các công trình xây dựng như làm chậm tiến độ hoặc gây thiệt hại. Để hạn chế tối đa những thiệt hại có thể xảy ra, công ty dự kiến sẽ tham gia mua bảo hiểm cho tài sản và các công trình xây dựng mà Công ty tiến hành thực hiện theo quy định về hồ sơ xây dựng của từng dự án.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng 1: Cơ cấu doanh thu và Doanh thu thuần

TT	Cơ cấu Doanh thu thuần	Từ 01/07/2014 đến 31/12/2015		Năm 2016	
		Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)
1	Hoạt động công ích	63.927.729.161	49,57	44.078.590.000	68,1
1.1	Thu từ hoạt động xe buýt	34.733.525.000	26,93	25.011.356.000	38,64
1.2	Thu từ hoạt động phà	29.194.204.161	22,64	19.067.234.000	29,46
2	Hoạt động kinh doanh	65.030.537.259	50,43	20.645.897.502	31,9
2.1	Doanh thu hoạt động thi công, duy tu, sửa chữa	45.959.370.351	35,64	15.733.769.001	24,3
2.2	Doanh thu Bến đò Bính	1.650.218.183	1,28	839.809.090	1,3
2.3	Doanh thu bán xăng dầu	15.044.898.366	11,67	1.220.747.460	1,9
2.4	Doanh thu xây dựng và dịch vụ khác	2.376.050.359	1,84	2.851.571.951	4,4
Doanh thu thuần		128.958.266.420	100	64.724.487.502	100

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán giai đoạn từ ngày 01/07/2014 đến ngày 31/12/2015 của Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng)

Bảng 2: Cơ cấu chi phí

TT	Cơ cấu chi phí	Từ 01/07/2014 đến 31/12/2015		Năm 2016	
		Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)
1	Hoạt động công ích	67.122.147.802	52,05	39.402.932.553	60,88
1.1	Giá vốn hàng bán	63.365.257.450	49,14	37.688.130.553	58,23
1.2	Chi phí tài chính	75.000.000	0,06	-	00
1.3	Chi phí bán hàng	-	00	-	00
1.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.681.890.352	2,85	1.714.802.000	2,65
1.5	Chi phí khác	-	00	-	00
2	Hoạt động kinh doanh	64.602.630.715	50,09	20.204.092.514	31,21
2.1	Giá vốn hàng bán	64.051.543.914	49,67	19.416.395.315	30,00
2.2	Chi phí tài chính	-	00	-	00
2.3	Chi phí bán hàng	-	00	-	00
2.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	539.148.885	0,41	772.204.173	1,19
2.5	Chi phí khác	11.937.916	0,009	15.493.026	0,02
	Tổng cộng	131.724.778.517	102,15	59.607.025.067	92,09
	Doanh thu thuần	128.958.266.420	100	64.724.487.502	100

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán giai đoạn từ ngày 01/07/2014 đến ngày 31/12/2015 của Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng)

2. Tổ chức và nhân sự

✚ Danh sách Ban điều hành

Bảng 3: Danh sách Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Triệu Hạo Nhiên	Tổng Giám đốc Công ty

2	Nguyễn Đạt Hạnh	Phó Tổng Giám đốc Công ty
3	Bùi Anh Việt	Phó Tổng Giám đốc Công ty
4	Nguyễn Thị Thu Hiền	Phụ trách kế toán

Sơ yếu lý lịch của Giám đốc và cán bộ quản lý khác:

1. Họ và tên : **TRIỆU HẠO NHIÊN**

Số CMND : 030618501 do Công an Hải Phòng cấp ngày 12/3/1964

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 26 tháng 03 năm 1964

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Hoa

Quê quán : Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng

Địa chỉ thường trú : Số 23 ngõ 120 Lê Lợi, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Chỗ ở hiện tại : Số 23 ngõ 120 Lê Lợi, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư công trình thủy.

Quá trình công tác

Thời gian	Quá trình công tác
Từ 4/1989 - 01/2004	Cán bộ kỹ thuật của Đội đường 1; phòng Kế hoạch kỹ thuật Công ty Đường bộ Hải Phòng;
Từ 02/2004-6/2011	Phó Phòng Kế hoạch kỹ thuật Công ty Đường bộ Hải Phòng;
Từ 7/2011 - 5/2015	Phó Phòng Kế hoạch kỹ thuật; Đội trưởng Đội đường 5. Tháng 5/2015 được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty.
Từ 6/2015 - 12/2015	Phó Tổng Giám đốc Công ty
Từ 01/2016 đến nay	Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty CP Đường bộ HP; Giám đốc Xí nghiệp đường bộ.

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên Hội đồng quản trị , Tổng Giám đốc công ty

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 330.000 cổ phần (Chiếm 15% vốn điều lệ)
(Đại diện phần vốn của UBND thành phố Hải Phòng theo quyết định số 2843/QĐ-CT ngày 21/12/2015 của UBND thành phố Hải Phòng)

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 1.630 cổ phần

Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

Các khoản nợ đối với Công ty : Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác : Theo quy chế nội bộ công ty

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

2. Họ và tên : NGUYỄN ĐẠT HẠNH

Số CMND : 034070001935 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và QLQG về dân cư cấp

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 15 tháng 03 năm 1970

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Xã Quỳnh Thọ, huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình

Địa chỉ thường trú : Số 832 đường Nguyễn Văn Linh, khu An Trang, xã An Đông, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

Chỗ ở hiện tại : Số 832 đường Nguyễn Văn Linh, khu An Trang, xã An Đông, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kinh tế, Kỹ sư xây dựng, Thạc sỹ khoa học ngành xây dựng công trình thủy.

Quá trình công tác

Thời gian	Quá trình công tác
Từ tháng 8/1994 đến tháng 6/2001	Nhân viên phòng giải phóng mặt bằng - Ban QL DA các công trình giao thông công chính Hải Phòng
Từ tháng 7/2001 đến tháng 7/2005	Phó phòng giải phóng mặt bằng - Ban QL DA các công trình giao thông công chính Hải Phòng

Từ tháng 8/2005 đến tháng 3/2007	Trưởng phòng giải phóng mặt bằng - Ban QL DA các công trình giao thông vận tải Hải Phòng
Từ tháng 4/2007 đến tháng 11/2008	Trưởng phòng Dự án - Ban QLDA các công trình giao thông vận tải Hải Phòng- Sở Giao thông vận tải Hải Phòng
Từ tháng 12/2008 đến tháng 12/2012	Phó Ban quản lý dự án – Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng
Từ tháng 12/2012 đến tháng 11/2014	Phó Bí thư Đảng ủy công ty, kiêm phó Ban quản lý dự án – Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng
Từ tháng 11/2014 đến tháng 12/2015	Phó Bí thư Đảng ủy công ty, kiêm phó ban quản lý dự án, đội trưởng Đội đường 2–Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng
Từ tháng 01/2016 đến nay	Thành viên HĐQT, Phó Bí thư Đảng ủy công ty, kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng, kiêm phó Giám đốc Xi nghiệp đường bộ.

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc công ty, Phó ban quản lý dự án, Đội trưởng đội đường 2

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không có

Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 330.000 cổ phần (Chiếm 15% vốn điều lệ)
(Đại diện phần vốn của UBND thành phố Hải Phòng theo quyết định số 2843/QĐ-CT ngày 21/12/2015 của UBND thành phố Hải Phòng)

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 4.690 cổ phần

Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

Các khoản nợ đối với Công ty : Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác : Theo quy chế nội bộ công ty

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

3. Họ và tên : BÙI ANH VIỆT

Số CMND : 031338955- Ngày cấp: 19/4/2002 - Nơi cấp: Hải Phòng

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 22 tháng 10 năm 1960
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Quê quán : Thôn Đông Thịnh, xã Trà Cỏ, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh
 Địa chỉ thường trú : Số 2/40 đường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, Hải Phòng
 Chỗ ở hiện tại : Số 2/40 đường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, Hải Phòng
 Trình độ văn hóa : 10/10
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí

Quá trình công tác

Thời gian	Quá trình công tác
Từ 1981 – 1982	Công tác tại Công ty vận tải đường sông Bạch Đằng
Từ 1982 – 1985	Học tập và công tác tại Liên Xô
Từ 1985- 1988	Công tác tại Tổng công ty xây dựng Sông Đà
Từ 1988 đến tháng 12/2015	Công tác tại Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng
Từ tháng 01/2016 đến nay	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng, Giám đốc xí nghiệp xe Bus

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty; Giám đốc Xí nghiệp xe buýt
 Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không có
 Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần
 Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 7.630 cổ phần
 Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần
 Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
 Các khoản nợ đối với Công ty : Không
 Thù lao và các khoản lợi ích khác : Theo quy chế nội bộ công ty
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

4. Họ và tên : NGUYỄN THỊ THU HIỀN

Số CMND : 030773571 - Nơi cấp: Hải Phòng

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 21 tháng 06 năm 1971
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Quê quán : Xã Ninh Hòa, Huyện Ninh Giang , Thành phố Hải Phòng
 Địa chỉ thường trú : 26 Trần Quang Khải - TP Hải Phòng
 Chỗ ở hiện tại : Số 31A Kỳ Đồng TP Hải Phòng
 Trình độ văn hóa : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác

Thời gian	Quá trình công tác
Từ tháng 08/1990 đến tháng 12/1998	Kế toán Công ty Đường bộ HP
Từ tháng 01/1999 đến tháng 12/2002	Cán bộ phòng Vật tư - Công ty Đường Bộ HP.
Từ tháng 01/2003 đến tháng 12/2004	Cán bộ công đoàn - Công ty Đường Bộ HP.
Từ tháng 01/2005 đến tháng 04/2011	Phó Chủ tịch Công đoàn- Công ty Đường Bộ HP.
Từ tháng 05/2011 đến tháng 10/2014	Kế toán kiêm Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty Đường Bộ Hải Phòng
Từ tháng 11/2014 đến tháng 01/2016	Phó phòng Tài chính-Kế toán, Phụ trách kế toán kiêm Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty
Từ tháng 01/2016 đến nay	Trưởng phòng Tài chính-Kế toán, Kế toán trưởng kiêm Chủ tịch Công đoàn Công ty

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Trưởng phòng Tài chính-Kế toán, Kế toán trưởng kiêm Chủ tịch Công đoàn Công ty

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 6.810 cổ phần

Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Theo quy chế nội bộ công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- ⚡ Những thay đổi trong Ban điều hành: Không có
- ⚡ Số lượng cán bộ, nhân viên

Bảng 4: Cơ cấu lao động tính đến thời điểm 31/12/2016

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
Tổng số	268	100
1. Phân loại theo trình độ lao động		
- Đại học	51	19,03
- Cao đẳng	5	1,87
- Trung cấp	15	5,6
- Công nhân kỹ thuật	124	46,27
- Lao động phổ thông	73	27,24
2. Phân theo giới tính		
- Nam	193	72,01
- Nữ	75	27,99

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng)

Chính sách đối với người lao động

❖ Chính sách đào tạo

Nhìn chung, Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, nhiều kinh nghiệm chuyên môn, nhanh nhạy trong cơ chế thị trường; đội ngũ công nhân lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có tính kỷ luật đảm nhận được các chức danh cụ thể trong dây chuyền sản xuất, tạo năng suất cao để đáp ứng được khối lượng khai thác, tăng trưởng.

Lao động của Công ty đều thông qua đào tạo để đáp ứng công việc theo kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và huấn luyện. Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn.

❖ Chính sách lương thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp

thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn

Trong năm công ty không đầu tư thực hiện các dự án lớn.

b) Các công ty con, công ty liên kết

❖ Công ty con: Không có

❖ Công ty liên kết:

- Tên Công ty: Công ty cổ phần Xây dựng Công trình đường bộ Hải Phòng
Ngành nghề sản xuất kinh doanh: Sửa chữa phương tiện vận tải thủy, đóng mới phương tiện vận tải thủy dưới 500T. Thi công xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi, công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp nước, thoát nước, cây xanh, điện chiếu sáng, xây dựng bến bãi, nhà ở công trình dân dụng. Chế biến vật liệu xây dựng, sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn, bê tông nhựa nóng asphalt. Sửa chữa vừa và sửa chữa lớn các hạng mục về cầu, đường, kiến trúc nhà cửa.

- Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	78.602.912.335	80.727.924.582	+2,7%
Doanh thu thuần	79.220.595.097	58.214.241.840	- 26,5%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	606.713.865	318.193.306	-47,6%
Lợi nhuận khác	-1.490.856	-54.826.781	-3577,5%
Lợi nhuận trước thuế	605.223.009	263.366.525	-56,5%
Lợi nhuận sau thuế	454.975.225	182.974.623	-59,8%
Tỷ lệ LN trả cổ tức	1.034	383	-63%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần xây dựng công trình đường bộ Hải Phòng)

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Bảng 5: Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Từ 01/07/2014 đến 31/12/2015
1	Tổng giá trị tài sản	22.217.153.047	14.517.009.409
2	Hoạt động công ích	53.429.904.894	54.344.473.238
2.1	Doanh thu thuần	44.078.590.000	63.927.729.161
2.2	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	4.675.657.447	(3.194.418.641)
2.3	Lợi nhuận khác	-	-
2.4	Lợi nhuận trước thuế	4.675.657.447	(3.194.418.641)
2.5	Lợi nhuận sau thuế	-	(3.194.418.641)
3	Hoạt động kinh doanh	21.983.128.920	66.728.731.651
3.1	Doanh thu thuần	20.645.897.502	65.030.537.259
3.2	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	494.182.320	599.103.440
3.3	Lợi nhuận khác	(15.493.026)	2.808.391
3.4	Lợi nhuận trước thuế	478.689.294	601.911.831
3.5	Lợi nhuận sau thuế	379.852.830	494.370.730

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán giai đoạn từ ngày 01/07/2014 đến ngày 31/12/2015 của Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 6: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu (*)

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	Lần	0,98
TSLĐ/Nợ ngắn hạn		
+ Hệ số thanh toán nhanh:	Lần	0,88
TSLĐ - Hàng tồn kho		
Nợ ngắn hạn		

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	46,56
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	87,13
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:	Lần	52,52
+ Doanh thu thuần/Tổng TSBQ	Lần	1,12
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,84
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	3,54
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	2,07
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	%	2,39

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty CP Đường bộ Hải Phòng)

(*) **Ghi chú:** Các số liệu dùng để tính các chỉ tiêu tài chính lấy từ Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty, không bao gồm các chỉ tiêu từ hoạt động công ích.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 2.200.000 cổ phần

Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 1.980.0000 cổ phần

Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 220.000 cổ phần (Căn cứ theo điểm c khoản 3 điều 6 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP của Chính phủ ngày 18/07/2011, Nhà đầu tư chiến lược không được chuyển nhượng số cổ phần mua trong thời hạn tối thiểu 05 năm, kể từ ngày công ty cổ phần được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu)

b) Cơ cấu cổ đông

✦ Cơ cấu cổ đông

Bảng 7: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2016

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ/Vốn điều lệ
1	Cổ đông Nhà nước	01	1.430.000	65%
2	Cổ đông trong nước	215	770.000	35%

2.1	Tổ chức	01	220.000	10%
2.2	Cá nhân	214	550.000	25%
3	Cổ đông nước ngoài	00	00	00
4	Cổ phiếu quỹ	00	00	00
	Tổng cộng	216	2.200.000	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng)

↓ **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

Bảng 8: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 31/12/2016

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng	Số 18 Hoàng Diệu, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	1.430.000	65%
2	Công ty CP Đầu tư phát triển Phú Đức Quang	Xóm 7, thôn Vĩnh Khê, Xã An Đồng, huyện An Dương, Hải Phòng	220.000	10%
3	Hoàng Đức Nam	Số 123 Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng	220.000	10%
	Tổng Cộng		1.870.000	85%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng)

↓ **Danh sách cổ đông sáng lập:**

Công ty không có cổ đông sáng lập

c) **Tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu**

Từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ là 22.000.000.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không

e) **Các chứng khoán khác:** Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên liệu vật liệu

a) **Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng trong năm**

Nguồn nguyên vật liệu được sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công

ty chủ yếu là đá các loại, nhựa đường để thi công sửa chữa đường; dầu diegen để chạy phà và xe buýt,

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ của tổ chức: Không

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Nguồn năng lượng tiêu thụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu là: điện cho sinh hoạt khối văn phòng, các bến phà, cầu phao, văn phòng điều hành xe buýt và xưởng sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện chạy phà, xe buýt...

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không

c) Báo cáo các sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không

6.3. Tiêu thụ nước

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

Nguồn cung cấp nước: Nước tự nhiên

b) Tỷ lệ phần trăm và lượng nước tái chế: Không

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động: 268 người

- Mức lương trung bình đối với người lao động: 4.800.000 đồng/ người/ tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và phân loại nhân viên: Đào tạo nhân viên theo nhu cầu công việc
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Thường xuyên cho người lao động học tập nghiệp vụ và kỹ năng cho người lao động theo nhu cầu công việc

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm với cộng đồng địa phương

Hỗ trợ hộ nghèo; đồng bào dân tộc thiểu số

6.7. Báo cáo liên quan đến thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Không có

II. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC Đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Mặc dù nền kinh tế của đất nước nói chung và Hải Phòng nói riêng gặp nhiều khó khăn. Công ty chuyển từ mô hình công ty nhà nước sang công ty cổ phần, các nhiệm vụ công ích được giao kế hoạch đến nay phải thực hiện theo phương thức đấu thầu và đặt hàng nhưng với sự nỗ lực không ngừng, ban lãnh đạo công ty đã từng bước tháo gỡ khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Đặc biệt, bước đầu đã có lợi nhuận trong sản xuất kinh doanh và chia cổ tức cho các cổ đông.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Bảng 9: Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2016

TÀI SẢN	31/12/2015 (đồng)	31/12/2016 (đồng)
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	4.172.546.190	9.618.962.019
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	1.894.139.058	7.999.073.927
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	1.051.032.557	576.768.866
IV. Hàng tồn kho	1.131.659.575	1.043.119.226
V. Tài sản ngắn hạn khác	95.715.000	-

B. TÀI SẢN DÀI HẠN	10.344.463.219	12.598.191.028
I. Các khoản phải thu dài hạn	-	390.000.000
II. Tài sản cố định	8.320.810.570	10.073.556.466
III. Bất động sản đầu tư	-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	950.400.000	950.400.000
V. Đầu tư tài chính dài hạn	868.240.000	868.240.000
VI. Tài sản dài hạn khác	205.012.649	315.994.562
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	14.517.009.409	22.217.153.047

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán giai đoạn từ ngày 01/07/2014 đến ngày 31/12/2015 của Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng)

b) Tình hình nợ phải trả

Bảng 10: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2015 – 2016

NỢ PHẢI TRẢ	31/12/2015 (đồng)	31/12/2016 (đồng)
A. NỢ PHẢI TRẢ	4.917.708.777	10.344.391.286
I. Nợ ngắn hạn	4.392.708.777	9.784.391.286
1. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	500.000.000	1.000.000.000
2. Phải trả cho người bán	2.665.629.073	5.502.813.653
3. Người mua trả tiền trước	331.918.210	214.695.500
4. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	398.426.500	520.398.680
5. Phải trả người lao động	360.241.199	-
6. Chi phí phải trả	75.416.000	655.986.000
7. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	10.080.000	299.338.182
8. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	50.997.795	69.310.732
9. Quỹ khen thưởng phúc lợi	-	1.521.848.539
II. Nợ dài hạn	525.000.000	560.000.000
1. Phải trả dài hạn khác	525.000.000	560.000.000

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán giai đoạn từ ngày 01/07/2014 đến ngày 31/12/2015)

*của Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016
của Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng)*

3. Những cải tiến về cơ cấu, chính sách quản lý

Rà soát lại các Nội qui, Qui chế để sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình hoạt động SXKD của công ty tại mọi thời điểm, bố trí sử dụng lao động hiệu quả, rà soát và sắp xếp lại lực lượng lao động hiện có từ lao động quản lý đến lao động trực tiếp cho phù hợp với tình hình SXKD phức tạp trong năm 2016. Xem xét xây dựng mô hình công ty ổn định lâu dài về chiều rộng lẫn chiều sâu.

Đề ra các biện pháp thi công hợp lý, khoa học, triệt để tiết kiệm trong hoạt động SXKD, thường xuyên phân tích đánh giá để lãnh đạo Công ty kịp thời có những quyết sách đúng đắn

Bố trí điều động xe, thiết bị phù hợp tránh lãng phí, hạn chế thuê thiết bị ngoài. Kiểm soát chặt chẽ chi phí bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tiếp tục tham gia đấu thầu thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường tỉnh và 02 tuyến quốc lộ 5, quốc lộ 37 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Duy trì và khai thác các bến phà Quang Thanh, Dương Áo, Lại Xuân, Bến Bính và cầu phao Hàn.

- Đề nghị thành phố tiếp tục giao nhiệm vụ khai thác, vận hành 02 tuyến xe buýt số 01 (từ Normura đến cầu Rào), số 02 (từ Bến Bính đến An Lão, Vĩnh Bảo).

- Phát triển thêm tuyến xe buýt mới kết nối khu công nghiệp Normura – Trảng Duệ - An Lão.

- Đấu thầu các công trình sửa chữa trên tuyến đang quản lý, khai thác.

- Tìm đối tác cho thuê và liên doanh liên kết một số mặt bằng của công ty.

- Đầu tư thêm máy móc thi công cho Xí nghiệp Đường bộ để đáp ứng nhu cầu thi công các công trình cầu đường bộ, áp dụng các công nghệ hiện đại trong thi công sửa chữa cầu đường bộ. Đẩy mạnh công tác tiếp thị quảng bá công ty để mở rộng thị trường sang các tỉnh bạn.

- Đưa camera vào giám sát quá trình thu phí ở các bến phà, và trên xe buýt để tận thu.

- Nâng cao phương thức phục vụ đối với khách phà và xe buýt.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức cho gọn, nhẹ nhằm tiết kiệm quỹ lương và tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nguồn lao động hiện có của đơn vị cho phù hợp với môi trường sản xuất kinh doanh mới. Sử dụng nguồn vốn đầu tư hợp lý, hiệu quả cho phù hợp với điều kiện, ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh. Vận dụng các giải pháp tăng doanh thu và giảm chi phí tạo lợi nhuận.

Bảng 11: Kế hoạch phát triển của Công ty

Chỉ tiêu	Thực hiện năm	Năm 2017
----------	---------------	----------

		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
Vốn điều lệ (VNĐ)	22.000.000.000	22.000.000.000	-
Doanh thu thuần (VNĐ)	64.724.487.502	60.000.000.000	-7,30
Lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	379.852.830	400.000.000	5,30
Tỷ suất LNST/DTT (%)	0,59%	0,67%	13,56
Tỷ suất LNST/VĐL (%)	1,73%	1,82%	5,20
Cổ tức (%/LNST) (đồng)	303.882.264	320.000.000	5,3%

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a) Đánh giá liên quan đến chỉ tiêu môi trường:

Công ty đã tiêu thụ nước, năng lượng một cách tiết kiệm, hiệu quả. Xử lý chất thải tốt không gây ô nhiễm môi trường xung quanh.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Thực hiện tốt công tác an ninh trật tự hỗ trợ người nghèo tại địa phương nơi đơn vị đóng quân; công tác đền ơn đáp nghĩa, hoạt động từ thiện. Duy trì chăm lo động viên tinh thần với đơn vị kết nghĩa, ủng hộ của quỹ người nghèo, lũ lụt ...

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Năm 2016 là năm có rất nhiều khó khăn đối với nền kinh tế Việt Nam nói chung và với hoạt động SXKD của Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng nói riêng. Việc làm luôn luôn thiếu; các Doanh nghiệp cùng ngành nghề cạnh tranh quyết liệt trong việc tìm kiếm việc làm. Mặc dù vậy với việc dự kiến trước tình hình diễn biến giá cả nguyên vật liệu đầu vào, thị trường tiêu thụ vật liệu xây dựng, lãnh đạo vào toàn thể CBCNV toàn Công ty đã nỗ lực khắc phục khó khăn, vượt qua nhiều trở ngại để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra trong đó:

- Giá trị tổng doanh thu: **64.724.487.502 đồng**; đạt 83,4 % so với kế hoạch;
- Lợi nhuận sau thuế : **379.852.830 đồng**; tăng 26,3 % so với kế hoạch.

(Chỉ tiêu doanh thu chỉ đạt 83,4% so với Nghị quyết đề ra do không thực hiện kinh

doanh xăng dầu (khoảng gần 10 tỷ đồng/năm) vì thu không đủ chi phí).

Trong năm 2016 Công ty làm rất tốt công tác vệ sinh môi trường và luôn luôn có trách nhiệm cao đối với công tác môi trường và xã hội.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc

Ban giám đốc đã bám sát các Nghị quyết, chỉ đạo của HĐQT, linh hoạt trong điều hành để đưa công ty vượt qua được những thử thách khó khăn trong năm 2016.

Luôn thể hiện trách nhiệm cao, thường xuyên bám sát công việc, chỉ đạo sát sao, kịp thời cụ thể, quyết liệt; giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đã chủ động triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT theo đúng chủ trương, định hướng phát triển được thông qua.

Chủ động đưa ra các giải pháp phù hợp với từng giai đoạn, điều kiện cụ thể. Phát huy mọi tiềm lực sức mạnh của CBCNV để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Với những thuận lợi và khó khăn mà Công ty sẽ phải đối mặt trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã có những chỉ đạo nhằm cố gắng hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 như sau:

- Chỉ đạo sát sao hơn nữa đối với hoạt động sản xuất kinh doanh chủ chốt của Công ty như xây dựng, nâng cấp, sửa chữa bảo trì các công trình kỹ thuật dân dụng công nghiệp, giao thông; vận tải hành khách bằng xe buýt; vận tải hành khách đường thủy nội địa bằng phà...
- Tiếp tục giám sát, tăng cường trong khâu tiêu thụ sản phẩm nhằm cân bằng giữa sản lượng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.
- Nâng cao và ổn định chất lượng sản phẩm, dịch vụ đáp ứng yêu cầu của thị trường.
- Tìm kiếm đối tác để liên doanh, liên kết, khai thác tận dụng tối đa các mặt bằng bên bãi hiện Công ty đang quản lý, khai thác.
- Duy trì bộ máy hoạt động ổn định đạt năng suất, hiệu quả cao.

Cân đối giữa nguồn thu và chi để đảm bảo dòng tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư mở rộng thị trường.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

Bảng 12: Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Văn Phúc	Chủ tịch
2	Triệu Hạo Nhiên	Ủy viên

3	Nguyễn Đạt Hạnh	Ủy viên
4	Bùi Anh Việt	Ủy viên
5	Nguyễn Quang Văn	Ủy viên

Lý lịch thành viên Hội đồng quản trị

1.1. Họ và tên : **TRẦN VĂN PHÚC**
Số CMND : 030975275 - Ngày cấp: 06/08/2010 - Nơi cấp: Hải Phòng
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 25 tháng 11 năm 1960
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Quê quán : Xã Lộc Hạ - Huyện Mỹ Lộc - Tỉnh Nam Định
Địa chỉ thường trú : Số 5/161 đường Thiên Lôì- Lê Chân- Hải Phòng
Chỗ ở hiện tại : Số 5/161 đường Thiên Lôì- Lê Chân- Hải Phòng
Trình độ văn hóa : 10/10
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư – Cử nhân.

Quá trình công tác

Thời gian	Quá trình công tác
Từ tháng 10/1982 đến 10/1988	<ul style="list-style-type: none"> + Cán bộ Học viện lục quân – Bộ Quốc phòng 10/1984: Được phong quân hàm Thượng úy 10/1987: Được phong quân hàm Đại úy + Là Bí thư chi đoàn , Bí thư Liên chi đoàn (Khối) của Học Viện + Tháng 10/1984: Được kết nạp Đảng tại Học Viện + Tháng 10/1988: Chuyển ngành

Từ 11/1988 đến 12/2015	+ Tháng 11/1988, chuyển ngành về Công ty Đường bộ Hải Phòng + 11/1988 - 4/1989: Cán bộ kỹ thuật Xưởng Cơ khí công trình + 4/1989 - 9/2003: Thường trực thi đua Công ty + 6/1989 - 2002: Bí thư Đoàn thanh niên Công ty, Ủy viên Ban thường vụ Quận Đoàn Lê Chân + 8/1992 - 12/2000: Phó phòng Kế hoạch kỹ thuật + 12/2000 - 8/2002 : Quyền trưởng phòng Kế hoạch Kỹ thuật + 8/2002 đến 10/2003: Trưởng phòng Kế hoạch Kỹ thuật + 10/2003 đến 06/2010: Phó Giám đốc Công ty Đường bộ + 07/2010 đến nay (2015): Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng. Bí thư đảng ủy Công ty (Tháng 6/2015)
Từ tháng 01/2016 đến nay	Bí thư đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng.

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không có
- Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 550.000 cổ phần (Chiếm 25% vốn điều lệ)
 (Đại diện phần vốn của UBND thành phố Hải Phòng theo quyết định số 2843/QĐ-CT ngày 21/12/2015 của UBND thành phố Hải Phòng)
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 2.320 cổ phần
- Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Theo Điều lệ công ty quy định
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

1.2. Họ và tên : TRIỆU HẠO NHIÊN
 (Sơ yếu lý lịch đã trình bày trong Mục 2 Phần II)

1.3. Họ và tên : NGUYỄN ĐẠT HẠNH
 (Sơ yếu lý lịch đã trình bày trong Mục 2 Phần II)

1.4. Họ và tên : BÙI ANH VIỆT

(Sơ yếu lý lịch đã trình bày trong Mục 2 Phần II)

1.5. Họ và tên : NGUYỄN QUANG VĂN

Số CMND : 031 004 876 - Ngày cấp: 12/12/2013- Nơi cấp: Hải Phòng

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 20 tháng 11 năm 1972

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Xã Hợp Đức, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

Địa chỉ thường trú : 11/25 đường Trần Phú, phường Lương Khánh Thiện, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Chỗ ở hiện tại : Số 190 đường 208 xã An Đồng, huyện An Dương, Hải Phòng

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân quản trị kinh doanh

Quá trình công tác

Thời gian	Quá trình công tác
Từ 1996 - 2006	Nhân viên Công ty Dịch vụ thương mại vận tải và Xây dựng
Từ 2006 đến 3/2016	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Phú Đức Quang
Từ tháng 4/2016 nay	Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Phú Đức Quang
Từ tháng 1/ 2016 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Phú Đức Quang
(Tại Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Phú Đức Quang)

Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 220.000 cổ phần (Chiếm 10% vốn điều lệ)
(Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Phú Đức Quang)

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	: 16.270 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	: 0 cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	: Không
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	: Theo Điều lệ công ty quy định
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không

2. Ban Kiểm soát

Bảng 13: Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phùng Thị Mai Hương	Trưởng ban
2	Vũ Thị Kim Anh	Ủy viên
3	Nguyễn Quang Quý	Ủy viên

2.1. Họ và tên : **PHÙNG THỊ MAI HƯƠNG**

Số CMND : 030834039 Ngày cấp: 07/05/2003 - Nơi cấp: Hải Phòng

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 27 tháng 03 năm 1972

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Phường Nam Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng

Địa chỉ thường trú : Số 9/25 Điện Biên phủ, phường Máy tơ, quận Ngô Quyền thành phố Hải Phòng

Chỗ ở hiện tại : Số 9/25 Điện Biên phủ, phường Máy tơ, quận Ngô Quyền thành phố Hải Phòng

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác

Thời gian	Quá trình công tác
-----------	--------------------

Từ tháng 2/1992 đến tháng 3/1998	Nhân viên phòng Kế toán – Tài chính Công ty Đường bộ Hải Phòng
Từ tháng 4/1998 đến tháng 10/2010	Nhân viên phòng Tổ chức – Tiền lương Công ty Đường bộ Hải Phòng
Từ tháng 11/2010 đến tháng 12/2015	Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải phòng
Từ tháng 01/2016 đến nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Trưởng ban Kiểm soát
 Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
 Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 110.000 cổ phần (Chiếm 5% vốn điều lệ)
(Đại diện phần vốn của UBND thành phố Hải Phòng theo quyết định số 2843/QĐ-CT ngày 21/12/2015 của UBND thành phố Hải Phòng)
 Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 1.500 cổ phần
 Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần
 Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
 Các khoản nợ đối với Công ty : Không
 Thù lao và các khoản lợi ích khác : Theo Điều lệ công ty quy định
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

2.2. Họ và tên : VŨ THỊ KIM ANH
 Số CMND : 030884893 –Nơi cấp: Hải Phòng
 Giới tính : Nữ
 Ngày tháng năm sinh : 12 tháng 05 năm 1973
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Quê quán : Xã Tiên Thắng, Tiên Lãng, Hải Phòng
 Địa chỉ thường trú : Số 144, Vũ Chí Thắng, phường Nghĩa Xá, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng
 Chỗ ở hiện tại : Số 144, Vũ Chí Thắng, phường Nghĩa Xá, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng

Trình độ văn hóa : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân quản trị kinh doanh

Quá trình công tác

Thời gian	Quá trình công tác
Từ tháng 10/1993 đến năm 1997	Nhân viên thu ngân thuộc Bến phà Khuê Công ty Đường Bộ HP.
Từ năm 1998 đến năm 2010	Nhân viên thống kê thuộc Bến phà Khuê Công ty Đường Bộ HP.
Từ năm 2011 đến 12/2015	Nhân viên kế toán thuộc xí nghiệp cơ khí công trình Công ty Đường Bộ HP.
Từ tháng 01/2016 đến nay	Nhân viên phòng tổ chức hành chính, thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Cán bộ phòng Tổ chức Hành chính - Kiểm soát viên
 Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
 Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần
 Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 3.185 cổ phần
 Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần
 Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
 Các khoản nợ đối với Công ty : Không
 Thù lao và các khoản lợi ích khác : Theo Điều lệ công ty quy định
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

2.3. Họ và tên : **NGUYỄN QUANG QUÝ**
 Số CMND : 031081002117 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và QLQG về dân cư cấp
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 12/12/1981
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Quê quán : Thanh Tường, Thanh Chương, Nghệ An

Địa chỉ thường trú : 83A/185/ Tông Đức Thắng, An Dương, Lê Chân, Hải Phòng

Chỗ ở hiện tại : 83A/185/ Tông Đức Thắng, An Dương, Lê Chân, Hải Phòng

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư vận hành máy – Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác

Thời gian	Quá trình công tác
Từ 2004 đến 2006	Nhân viên phòng Vật tư, Công ty Vận tải xăng dầu khu vực III
Từ 2006 đến tháng 10/2014	Chuyên viên phòng Nghiệp vụ I - Chi cục TCDN, Sở Tài chính Hải Phòng
Từ tháng 11/2014 đến nay	Phó phòng Nghiệp vụ I, Chi cục Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính thành phố Hải Phòng
Từ tháng 01/2016 đến nay	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đường Bộ Hải Phòng

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Phó phòng Nghiệp vụ I, Chi cục Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính thành phố Hải Phòng

Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 110.000 cổ phần (Chiếm 5% vốn điều lệ)
(Đại diện phần vốn của UBND thành phố Hải Phòng theo quyết định số 2843/QĐ-CT ngày 21/12/2015 của UBND thành phố Hải Phòng)

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 0 cổ phần

Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

Các khoản nợ đối với Công ty : Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác : Theo Điều lệ công ty quy định

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều hưởng thù lao tại Công ty, định mức chi phí của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm quyết định.

Công ty có hợp đồng với Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Phú Đức Quang (ông Nguyễn Quang Văn là người đại diện) thực hiện công tác trông coi, bảo vệ bến tàu khách du lịch Bến Bính; sửa chữa một số phương tiện phà, cano.

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Thù lao, lương, thưởng (HĐQT, BKS)	Ghi chú
	Hội đồng quản trị			
1	Trần Văn Phúc	Chủ tịch HĐQT	11.130.000	(Lương)
2	Triệu Hạo Nhiên	Thành viên HĐQT	2.250.000	(Thù lao)
3	Nguyễn Đạt Hạnh	Thành viên HĐQT	2.250.000	(Thù lao)
4	Bùi Anh Việt	Thành viên HĐQT	2.250.000	(Thù lao)
5	Nguyễn Quang Văn	Thành viên HĐQT	2.250.000	(Thù lao)
	Ban Kiểm soát			
6	Phùng Thị Mai Hương	Trưởng ban Kiểm soát	7.945.000	(Lương)
7	Nguyễn Quang Quý	Thành viên Ban KS	1.600.000	(Thù lao)
8	Vũ Thị Kim Anh	Thành viên Ban KS	1.600.000	(Thù lao)

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và cổ đông lớn

- Từ khi trở thành Công ty đại chúng, các cổ đông nội bộ, cổ đông lớn, người có liên quan không phát sinh giao dịch cổ phiếu.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

+ Hợp đồng với Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Phú Đức Quang.

+ Ông Nguyễn Quang Văn là cổ đông nội bộ và là người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Phú Đức Quang.

+ Các hợp đồng bao gồm thực hiện công tác trông coi, bảo vệ bến tàu khách du lịch Bến Bính; sửa chữa phà 30-11; sửa chữa nhà văn phòng công ty, nhà văn phòng xí nghiệp xe buýt.

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Trong năm, tất cả các bộ phận đều thực hiện tốt công tác quản trị Công ty theo

thông tư 121/2012-BTC, điều lệ và quy chế Quản trị của Công ty.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán năm 2016 của Công ty bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA). Toàn văn nội dung Báo cáo tài chính kiểm toán 2016 được đăng trên website của Công ty tại địa chỉ <http://congytduongbohaiphong.com.vn/>.

Hải Phòng, ngày 18 tháng 04 năm 2017

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD chứng khoán Hà Nội;
- Cổ đông;
- Website Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu KTTC, TCHC.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRẦN VĂN PHÚC